TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-VDS	*Cái Bè, ngày 17 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ V/V YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Ngô Thị Hà**

Thư ký phiên họp: Ông **Nhan Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Cẩm** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 472/2019/TLST-VDS ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, cử người giám hộ" theo Quyết định mở phiên họp số 08/2020/QĐST-VDS ngày 04 tháng 02 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: **Đỗ Thị L**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt)

2. Người bị yêu cầu: **Nguyễn Thị Như Q**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Người có quyền, lợi ích liên quan:

3.1 **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1959 (xin vắng mặt)

3.2 **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1984 (xin vắng mặt)

3.3 **Nguyễn Quốc H**, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ X, ấp Y, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3.4 **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1986 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã An Hữu, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, tờ tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự người yêu cầu Đỗ Thị L trình bày: Bà L và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng, có với nhau 4 người con chung gồm Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Quốc H và Nguyễn Thị Như Q. Chị Q là người bị mắc Hội chứng động kinh và động kinh toàn bộ không rõ nguyên do (G40.3)/chậm phát triển tâm thần trung bình (F71). Chị Q không có chồng, con.

Vì chị Q là thành viên hộ gia đình có liên quan đến việc tặng cho tài sản là quyền sử dụng đất của hộ bà L. Nay bà L, ông T và người cùng hộ muốn làm thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất là tài sản chung của hộ gia đình chia cho các con nên bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị Như Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, bà L yêu cầu được làm người giám hộ cho chị Q.

Những người có quyền, lợi ích liên quan khai thống nhất với lời trình bày với bà L, yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Như Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, đồng ý cử bà L làm người giám hộ cho chị Q, không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên họp, bà L vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố chị Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự và bà yêu cầu được làm người giám hộ cho chị Q; ông T, chị H, chị H và anh H đều có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kiểm sát và quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã chấp hành đúng, những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi Tòa án thụ lý việc dân sự đến nay. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà L, yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Như Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, để bà L làm người giám hộ cho chị Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị Thúy H, Nguyễn Thị Thanh H và anh Nguyễn Quốc H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng có đơn xin vắng mặt và cũng đã có bản tự khai trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà L. Căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt các đương sự nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, cử người giám hộ".

[3] Về nội dung và yêu cầu giải quyết: Bà Đỗ Thị L yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Như Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, bà L yêu cầu được làm người giám hộ cho chị Q. Những người có quyền, lợi ích liên quan là cha ruột, anh chị ruột của chị Q đều đồng ý yêu cầu tuyên bố chị Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, đồng ý cử bà L làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho chị Q để xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan.

Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 44/KL-VPYTW ngày 16/01/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

- Về y học: Hiện nay, đương sự Nguyễn Thị Như Q bị bệnh Chậm phát triển tâm thần vận động mức độ nặng (F72-ICD.10)

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự Nguyễn Thị Như Q không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Xét thấy, từ kết luận nêu trên yêu cầu của bà L là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận, chị Q là người bị mất năng lực hành vi dân sự, chưa có chồng con, bà L là mẹ ruột của chị Q thuộc trường hợp giám hộ đương nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 53 Bộ luật Dân sự, những người có quyền, lợi ích liên quan là cha ruột, anh chị ruột của chị Q đều đồng ý cử bà L làm người giám hộ cho chị Q nên bà L là người giám hộ cho chị Q để xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự có liên quan.

[4] Về lệ phí: Bà L phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp có căn cứ và phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 149, 227, 228, 361, 362, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng vào các Điều 22, 53, 54 của Bộ luật Dân sự;

- Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị L

- **Tuyên bố chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1996, ngụ địa chỉ: ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang bị mất năng lực hành vi dân sự**.

- Bà Đỗ Thị L là người giám hộ, đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Như Q để xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự liên quan.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đỗ Thị L phải chịu 300.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà L đã nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0002870 ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, nên không phải nộp tiếp.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

NGÔ THỊ HÀ